

Số: 601/2021/QĐST-HNGĐ

Gò Vấp, ngày 02 tháng 6 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 422/2021/TLST-HNGĐ ngày 16/4/2021, giữa:

Nguyên đơn: Bà Hồ Thị Kiều K, sinh năm 1993

Địa chỉ: phường 10, quận Gò Vấp, TPHCM

Bị đơn: Ông Bùi Tân T, sinh năm 1995

Địa chỉ: phường 17, quận Gò Vấp, TPHCM

Căn cứ vào các Điều 39, 147, 212, 213 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;
Căn cứ vào các Điều 56, 57, 58, 81, 82, 83, 84, 110 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào các Điều 6, 7, 9 và 30 Luật Thi hành án dân sự;

Căn cứ luật phí và lệ phí;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 5 năm 2021;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 5 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Hồ Thị Kiều K và ông Bùi Tân T thuận tình ly hôn. Giấy chứng nhận kết hôn số 187 do Ủy ban nhân dân phường O, quận G, thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 26/9/2017 không còn hiệu lực.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao bà Hồ Thị Kiều K quyền trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng một con chung tên Bùi Kiều Phương M, sinh ngày 27/12/2017 cho đến khi trưởng thành.

Ông Bùi Tân T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 3.000.000 đồng. Các đương sự tự thực hiện việc giao nhận tiền cấp dưỡng nuôi con vào ngày 15 tây

hàng tháng. Bắt đầu thực hiện từ tháng 6/2021.

Trường hợp ông Bùi Tân T không tự nguyện thực hiện việc cấp dưỡng nuôi con thì bà Hồ Thị Kiều K có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền tổ chức thực hiện.

Kể từ khi có đơn yêu cầu thi hành án, bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

Ông Bùi Tân T có quyền, nghĩa vụ thăm nom mà không ai được cản trở; Tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi.

Trên cơ sở lợi ích của con, cha, mẹ, người thân thích; cơ quan quản lý nhà nước về gia đình, cơ quan quản lý nhà nước về trẻ em, hội liên hiệp phụ nữ có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Khi cần thiết các đương sự có quyền yêu cầu thay đổi việc cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Không có tài sản chung.

- Về án phí: Án phí hôn nhân sơ thẩm là 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng) bà Hồ Thị Kiều K chịu. Án phí dân sự sơ thẩm về cấp dưỡng nuôi con là 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng) bà Hồ Thị Kiều K tự nguyện chịu. Cẩn trừ vào tiền tạm ứng án phí bà K đã nộp theo biên lai thu số AA/2019/0028323 ngày 16/4/2021 của Chi cục thi hành án dân sự quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh. Bà Hồ Thị Kiều K đã nộp đủ án phí.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014).

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND QGV;
- Nơi cấp GCNKH;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Lê Tứ Nhị